

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17 tháng 7 năm 2023.
*V/v tranh chấp
hôn nhân và gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân Anh.

Ông Đỗ Hùng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/2/2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thu Th, sinh năm 1994;

2. Bị đơn: Anh Hà Quang K, sinh năm 1992;

Đều ĐKKHKT: Số nhà a, tổ B, khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Đào Thu Th trình bày:

Chị Th và anh Hà Quang K kết hôn ngày 09/11/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc. Sau khi kết hôn

anh K vào công tác tại Công an tỉnh Đắk Lắk, đến năm 2019 thì chuyển công tác về Công an tỉnh Phú Thọ, sau đó anh K cùng chị Th về chung sống cùng nhà bố mẹ đẻ chị Th tại tổ B, khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống, anh K ham chơi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Từ tháng 01/2023 anh K đã bỏ nhà đi không ai liên lạc được, vợ chồng từ đó không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết cho chị được ly hôn anh K để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Minh Ph, sinh ngày 26/9/2017. Hiện cháu Ph đang ở với chị Th. Ly hôn, chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phúc và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Th trình bày hiện nay chị và cháu Ph đang ở cùng bố mẹ đẻ của chị tại khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công việc hiện tại của chị là làm nhân viên phòng quản lý chất lượng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Thu nhập hàng tháng của chị khoảng 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) nên chị đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Ph.

Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp: Chị Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hà Quang K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại biên bản xác minh ngày 24/02/2023, Công an phường G, thành phố Việt Trì cung cấp: anh Hà Quang K có hộ khẩu thường trú tại tổ B, khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh Hà Quang K đã vắng mặt tại địa phương từ tháng 01/2023 đến nay và chưa trở lại địa phương. Theo yêu cầu của chị Đào Thu Th, Tòa án đã đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là báo Công lý và Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) đồng thời thông báo trên cổng thông tin điện tử Tòa án để thông báo cho anh Hà Quang K đến Tòa án làm việc nhưng anh K đều vắng mặt.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được thông báo triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 228 BLTTDS.

Về quan điểm giải quyết vụ án, Đại diện VKSND TP Việt Trì đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thu Th.

Cho chị Đào Thu Th được ly hôn anh Hà Quang K.

Về con chung: Giao cho chị Đào Thu Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Hà Minh Ph, sinh ngày 26/9/2017 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Tòa án không giải quyết.

Về chi phí tố tụng: Chị Đào Thu Th phải chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền chi phí tố tụng. Xác nhận chị Đào Thu Th đã nộp đủ.

Về án phí: Chị Đào Thu Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đào Thu Th khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết ly hôn anh Hà Quang K, anh Hà Quang K có hộ khẩu thường trú tại: Tổ B, khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp về việc xin ly hôn, nuôi con chung giữa chị Đào Thu Th và anh Hà Quang K là tranh chấp Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[1.2]. Về thủ tục tố tụng: Anh Hà Quang K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an phường G, thành phố Việt Trì xác định anh K đã vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 01/2023 và chưa trở lại địa phương, nên để đảm bảo cho anh Hà Quang K biết được thông tin về các văn bản tố tụng được Tòa án thông báo, theo yêu cầu của chị Đào Thu Th, Tòa án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cho anh Hà Quang K theo đúng quy định tại Điều 180 BLTTDS. Do anh Hà Quang K vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Đào Thu Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hà Quang K đã được thông báo triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Th, anh K là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thu Th và anh Hà Quang K kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 09/11/2016 tại UBND xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ nên quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh K là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Th xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh K, sau khi xem xét đơn ly hôn của chị Th và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống giữa chị Th và anh K có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn như chị Th trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống, anh K ham chơi, nợ nần nhiều dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Từ khoảng tháng 01/2023 anh K đã bỏ nhà đi không ai liên lạc được, vợ chồng từ đó không còn quan tâm đến nhau nữa. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi chị Th, anh K đang cư trú xác định vợ chồng chị Th, anh K có mâu thuẫn, anh K đã vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 01/2023 đến nay. Từ những căn cứ trên, HĐXX có đủ cơ sở xác định anh K và chị Th đã sống ly thân và không liên lạc với nhau từ tháng 1/2023 đến nay, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn với anh K là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị Th xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Minh Ph, sinh ngày 26/9/2017. Hiện cháu Ph đang ở với chị Th. Ly hôn, chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do chị Th xuất trình và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập, HĐXX xét thấy: Kể từ khi anh K vắng mặt tại nơi cư trú, cháu Phúc sống cùng chị Th. Chị Th hiện đang ở cùng bố mẹ đẻ tại khu T, phường G, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công việc hiện tại của chị Th là làm nhân viên phòng quản lý chất lượng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Thu nhập hàng tháng của là 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Bố mẹ đẻ của chị Th cũng cam kết sẽ hỗ trợ chị Th trong việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phúc do đó chị Th có đủ điều kiện về chỗ ở, thu nhập để đảm bảo nuôi dưỡng cháu Phúc nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th giao cháu Hà Minh Ph, sinh ngày 26/9/2017 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Th không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con xét thấy yêu cầu của chị Th là tự nguyện nên được HĐXX chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Nguyên đơn chị Đào Thu Th không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về chi phí tố tụng: Chị Đào Thu Th phải chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền chi phí đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Xác nhận chị Th đã nộp đủ.

[4]. Về án phí: Chị Đào Thu Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 180, khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thu Th.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho chị Đào Thu Th được ly hôn anh Hà Quang K.

2. Về con chung:

Giao cháu Hà Minh Phúc, sinh ngày 26/9/2017 cho chị Đào Thu Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ph thành niên và có khả năng lao động. Anh Hà Quang K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu.

Anh Hà Quang K có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không giải quyết.

4. Về chi phí tố tụng: Chị Đào Thu Th phải chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền chi phí tố tụng. Xác nhận chị Th đã nộp đủ.

5. Về án phí: Chị Đào Thu Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Th đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0010123 ngày 13/02/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

6. Quyền kháng cáo: Chị Đào Thu Th và anh Hà Quang K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND xã Tây Cốc, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Trang